

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THẠC SĨ

ĐỊNH HƯỚNG NGHIÊN CỨU VÀ ĐỊNH HƯỚNG ỨNG DỤNG

(Ban hành theo Quyết định số 2356/QĐ-ĐHBK ngày 03/9/2019 của Hiệu trưởng Trường Đại học Bách khoa)

I. Quy định về văn bằng, ngành học

Người dự tuyển đã có bằng Đại học với chuyên ngành tốt nghiệp ngành đúng, phù hợp hoặc ngành gần với chuyên ngành Kỹ thuật môi trường. Mức độ “đúng, phù hợp” và “gần” với chuyên ngành Kỹ thuật môi trường của các đối tượng tham gia dự tuyển được quy định tại Điều 6 Thông tư số 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, cụ thể như sau:

- Danh mục ngành tốt nghiệp đại học được xác định là ngành đúng, phù hợp của chương trình đào tạo (Bảng 1).

Bảng 1: Danh mục ngành đúng, phù hợp của CTĐT

STT	Mã ngành	Tên ngành	Ghi chú
1	7520320	Kỹ thuật môi trường	
2	7510406	Công nghệ kỹ thuật môi trường	
3	7850101	Quản lý tài nguyên và môi trường	
4	7580212	Kỹ thuật tài nguyên nước	
5	7580213	Kỹ thuật cấp thoát nước	

- Danh mục ngành tốt nghiệp đại học được xác định là ngành gần của chương trình đào tạo (Bảng 2).

Bảng 2: Danh mục ngành gần của CTĐT

STT	Mã ngành	Tên ngành	Ghi chú
1	7440301	Khoa học môi trường	
2	7510401	Công nghệ kỹ thuật hoá học	
3	7510402	Công nghệ vật liệu	
4	7520301	Kỹ thuật hoá học	
5	7520309	Kỹ thuật vật liệu	
6	7520310	Kỹ thuật vật liệu kim loại	
7	7420101	Sinh học	
8	7420201	Công nghệ sinh học	

STT	Mã ngành	Tên ngành	Ghi chú
9	7420202	Kỹ thuật sinh học	
10	7420203	Sinh học ứng dụng	
11	7440112	Hoá học	
12	7440122	Khoa học vật liệu	
13	7440217	Địa lý tự nhiên kỹ thuật	
14	7510102	Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng	
15	7510103	Công nghệ kỹ thuật xây dựng	
16	7510105	Công nghệ kỹ thuật vật liệu xây dựng	
17	7520501	Kỹ thuật địa chất	
18	7580106	Quản lý đô thị và công trình	
19	7580202	Kỹ thuật xây dựng công trình thuỷ	
20	7580211	Địa kỹ thuật xây dựng	
21	7510701	Công nghệ dầu khí và khai thác dầu	
22	7620103	Khoa học đất	

Danh mục ngành đúng, phù hợp và ngành gần có thể được điều chỉnh hàng năm do Hiệu trưởng Trường Đại học Bách khoa quyết định theo đề nghị của Hội đồng Khoa phụ trách chương trình đào tạo.

Việc đánh giá ngành đúng, phù hợp và ngành gần đối với thí sinh dự tuyển dựa trên chương trình đào tạo Đại học mà đối tượng dự tuyển đã tốt nghiệp. Thí sinh nộp bản sao hợp lệ bằng tốt nghiệp và bảng điểm để Hội đồng Khoa xem xét trình Hiệu trưởng quyết định.

II. Quy định về kinh nghiệm nghề nghiệp

Người có bằng tốt nghiệp đại học ngành đúng, phù hợp hoặc người có bằng tốt nghiệp ngành gần, đã học bổ sung kiến thức theo quy định được đăng ký dự tuyển không yêu cầu kinh nghiệm công tác chuyên môn.

III. Quy định về học bổ sung kiến thức

Thí sinh thuộc nhóm ngành đúng và phù hợp không cần học bổ sung kiến thức.

Thí sinh thuộc nhóm ngành gần phải học bổ sung kiến thức trước khi dự tuyển. Danh mục các ngành gần được quy định tại Bảng 2. Học phí đối với các học phần bổ sung theo mức quy định đối với học phí đại học.

Các học phần bổ sung cho thí sinh thuộc nhóm ngành gần:

Tên ngành gần	Các học phần phải học bổ sung	
	Tên học phần	Số TC
- Khoa học môi trường	- Xử lý nước thải	2

Tên ngành gần	Các học phần phải học bổ sung	
	Tên học phần	Số TC
<ul style="list-style-type: none"> - Công nghệ kỹ thuật hoá học - Công nghệ vật liệu - Kỹ thuật hoá học - Kỹ thuật vật liệu - Kỹ thuật vật liệu kim loại - Sinh học - Công nghệ sinh học - Kỹ thuật sinh học - Sinh học ứng dụng - Hoá học - Khoa học vật liệu - Địa lý tự nhiên kỹ thuật - Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng - Công nghệ kỹ thuật xây dựng - Công nghệ kỹ thuật vật liệu xây dựng - Kỹ thuật địa chất - Quản lý đô thị và công trình - Kỹ thuật xây dựng công trình thuỷ - Địa kỹ thuật xây dựng - Công nghệ dầu khí và khai thác dầu - Khoa học đất 	- Kỹ thuật môi trường đại cương	2

IV. Môn thi tuyển sinh

Tuyển sinh được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 15/TT-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ Giáo dục & Đào tạo và Quyết định số 1091/QĐ-ĐHĐN ngày 29/02/2016 của Giám đốc Đại học Đà Nẵng.

Các môn thi tuyển:

Môn thi	Môn thi tuyển	Hình thức thi
Ngoại ngữ	Thí sinh được chọn một trong các ngoại ngữ: Tiếng Anh, tiếng Nga, tiếng Pháp, tiếng Trung	
Môn chủ chốt	- Xử lý nước thải	Tự luận
Môn cơ sở ngành	- Kỹ thuật môi trường đại cương	Tự luận